

Số: 910/TCTHK-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2016

## TỜ TRÌNH

### Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 để biểu quyết thông qua tại Đại hội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Quy chế tổ chức Đại hội và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020;
2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và định hướng kế hoạch năm 2016 với một số chỉ tiêu cơ bản;
3. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch 2016;
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch 2016;
5. Báo cáo tài chính đã kiểm toán 9 tháng cuối năm 2015 và phương án phân phối lợi nhuận 9 tháng cuối năm 2015;
6. Báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch 2016;
7. Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính giai đoạn 2016-2018;
8. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020.

(Các nội dung chi tiết báo cáo ĐHCĐ trình bày tại các Phụ lục đính kèm)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Viết Thanh

**PHỤ LỤC 1**

*Kèm theo Tờ trình số 910/TCTHK-HĐQT ngày 09/5/2016*

**Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2015-2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam- CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 12/3/2015.

***Kính thưa Quý cổ đông, kính thưa toàn thể Đại hội đồng cổ đông,***

Thực hiện quy định tại Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 12/3/2015, Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP xem xét, thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 và Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Hai Quy chế nêu trên được xây dựng trên cơ sở quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP.

Nội dung cụ thể của hai Quy chế đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP công bố đến các Quý cổ đông tại địa chỉ trang thông tin điện tử [http:// www.vietnamairlines.com](http://www.vietnamairlines.com)

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP xem xét, thông qua:***

- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty HKVN – CTCP; và
- Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty HKVN – CTCP nhiệm kỳ 2015-2020.

Trân trọng./.



**PHỤ LỤC 2**

*Kèm theo Tờ trình số 910/TCTHK-HĐQT ngày 09/5/2016*

**Tờ trình thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2016.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty HKVN-CTCP xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016 với những nội dung chính như sau:

**Phần I**

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**

**I. Môi trường kinh doanh năm 2015**

Năm 2015, Việt Nam tiếp tục là điểm đến an toàn và hấp dẫn. Thị trường vận tải hàng không tiếp tục tăng trưởng ở mức 21,4% đặc biệt là thị trường nội địa (mức tăng 26,2%) và thị trường Trung Quốc. Giá nhiên liệu Jet A1 tiếp tục duy trì ở mức thấp, giá bình quân trong năm 2015 giảm 13% so với kế hoạch.

Tuy nhiên, hoạt động SXKD của Tổng công ty phải đối mặt với không ít khó khăn, tỷ giá các đồng tiền chính so với USD biến động mạnh ảnh hưởng xấu tới hiệu quả SXKD; chính sách thuế phí đối với nhiên liệu của Nhà nước điều chỉnh đã làm phát sinh tăng chi phí của VNA.

Tình hình thế giới năm 2015 có nhiều diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nhất định đến hoạt động bán sản phẩm và khai thác tại một số thị trường của Tổng công ty.

Bên cạnh đó, cạnh tranh vận chuyển hàng không gia tăng trên các đường bay nội địa và quốc tế. Vấn đề bất cập về hạ tầng sân bay trong nước vẫn tiếp diễn, đặc biệt là sự quá tải tại SGN, đã làm ảnh hưởng lớn tới hiệu quả khai thác của TCT.

**II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015**

Trong năm 2015, nhờ sự nỗ lực của toàn hệ thống và chủ động triển khai quyết liệt các giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh, ứng phó kịp thời với các biến động của thị trường, Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:



**1. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH ĐHĐCĐ thông qua	Thực hiện năm 2015	% TH2015/ KH 2015
1	Hành khách vận chuyển	Khách	16.728.105	17.388.413	103,9
2	Khách luân chuyển	1.000 kh.km	27.365.657	28.867.452	105,5
3	Ghế luân chuyển	1.000 ghế.km	34.861.134	35.862.790	102,9
4	Hàng hóa vận chuyển	Tấn		221.566	101,7
5	Doanh thu				
5.1	Doanh thu TCT Hợp nhất	Tỷ đồng	70.155,9	69.126,1	98,5
5.2	Doanh thu Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	55.000,7	56.653,1	103,0
	<i>Trong đó: Doanh thu vận tải hàng không</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>51.150,5</i>	<i>51.424,7</i>	<i>100,5</i>
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			
6.1	Lợi nhuận TCT Hợp nhất	Tỷ đồng	613,5	1.048,8	170,9
6.2	Lợi nhuận Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	179,8	282,4	157,1
7	Tổng kinh phí thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	22.953,9	21.609,9	98,1
8	Tổng nguồn vốn huy động	Tỷ đồng	21.440	22.971	107,1
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2.722,5	2.722,5	100,0
10	ROS	%	0,33	0,5	151,5
11	ROE	%	1,28	2,21	172,7

*Ghi chú: Kế hoạch Tổng quỹ lương 2015 không bao gồm tiền ăn định lượng của tiếp viên (13 tỷ đồng)*

**2. Kết quả SXKD 9 tháng cuối năm 2015 (sau CPH):**

Tổng doanh thu của công ty mẹ đạt 41.947 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 50,4 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 45,58 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế 9 tháng của công ty mẹ là 50,4 tỷ đồng. Lợi nhuận 9 tháng cuối năm chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng lợi nhuận cả năm 2015 do trong 9 tháng cuối năm, TCT ghi nhận các chi phí phát sinh lớn như chi phí tỷ giá phát sinh khi đánh giá lại dư nợ gốc vay dài hạn theo quy định của nhà nước và chi phí phát sinh do trả sớm 02 tàu bay B777. Việc trả sớm tàu bay nằm trong chương trình cơ

cấu lại đội bay tạo tiền đề giảm chi phí và nâng cao hiệu quả của các năm sau. Bên cạnh đó, do tính chất mùa vụ của kinh doanh vận tải hàng không, Quý 1 tập trung cao điểm phục vụ Tết nguyên đán trong khi 9 tháng cuối năm chỉ có các cao điểm hè và một vài dịp cao điểm phục vụ nghỉ lễ, còn lại là các tháng thấp điểm.

### **3. Thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2015**

Công tác thực hiện đầu tư trong năm 2015 của Tổng công ty đã tuân thủ theo đúng quy định, phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của Tổng công ty, đáp ứng nhu cầu cấp thiết và đảm bảo tính hiệu quả.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2015 là 21.609,9 tỷ đồng đạt 98,1% kế hoạch (đầu tư tàu bay: 21.106,8 tỷ đồng, đạt 99,5% kế hoạch, đầu tư trang thiết bị: 321,1 tỷ đồng, đạt 61,2% kế hoạch, đầu tư xây dựng: 182,1 tỷ đồng, đạt 62,9% kế hoạch).

Về công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, trong năm 2015 Tổng công ty đã rà soát, đánh giá và tập trung vào việc tái cơ cấu và thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp nên chưa thực hiện việc đầu tư thêm các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Tổng giá trị cổ tức Tổng công ty đã nhận được trong năm 2015 từ phân phối kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 tại các doanh nghiệp có vốn góp là 676,42 tỷ đồng, đạt tỷ suất lợi nhuận/tổng vốn đầu tư theo mệnh giá là 12,54%.

### **4. Tổng quỹ lương, năng suất lao động, cải thiện thu nhập người lao động**

Trong quá trình chuyển đổi, cổ phần hóa, TCT đảm bảo ổn định việc làm, không có lao động bị mất việc.

Quỹ tiền lương thực hiện năm 2015 là 2.722,5 tỷ đồng, bằng 100% so với kế hoạch trong khi các chỉ tiêu SXKD đều đạt và vượt so với kế hoạch. Mặc dù sản lượng chuyến bay, hành khách tăng cao nhưng Tổng công ty đã tiến hành sắp xếp, bố trí lao động hợp lý, tăng năng suất lao động, đảm bảo phục vụ các chuyến bay an toàn, hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD. Trong năm Tổng công ty cũng đã tiến hành cải cách tiền lương, đổi mới phương thức trả lương; đánh giá, phân loại lao động và trả lương theo chức danh, vị trí công việc. Kết quả, năm 2015, năng suất lao động theo doanh thu tăng 9,1%, theo khách luân chuyển tăng 12% so với kế hoạch; so với thực hiện năm 2014, tăng 15% theo doanh thu và tăng 16,5% theo khách luân chuyển. Tiền lương bình quân của người lao động năm 2015 tăng từ 12% đến 25% so với năm 2014.

## **III. Hoàn thành các chương trình, nhiệm vụ lớn trong năm 2015**

### **1. Thực hiện thành công Đề án tái cơ cấu Tổng công ty**

#### **1.1 Cổ phần hóa thành công Công ty Mẹ - Tổng công ty**

Công ty mẹ - Tổng công ty HKVN đã chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ 01/4/2015. Tiến trình lựa chọn và đàm phán với cổ đông chiến lược đã đạt được những nội dung cơ bản và theo đúng tiến độ. Ngày



08/01/2016, Vietnam Airlines và Tập đoàn hàng không Nhật Bản ANA Holdings Inc. (Tập đoàn ANA) đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược. Theo đó, Tập đoàn ANA sẽ mua cổ phần của VNA với giá trị 2.431 tỷ đồng (tương đương 108 triệu USD) và sở hữu 8,8% cổ phần của VNA.

Trên cơ sở Biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược, hai bên đã thống nhất dự kiến sẽ ký kết bộ Hợp đồng mua bán cổ phần vào Quý II/2016 và Tập đoàn ANA sẽ chuyển tiền mua cổ phần cho VNA, chính thức trở thành cổ đông chiến lược của VNA dự kiến trong Quý III/2016.

Việc lựa chọn thành công đối tác chiến lược sẽ tạo tiền đề cho VNA tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nguồn lực tài chính, chất lượng dịch vụ, phát triển thị trường, tiếp cận công nghệ mới nhằm đạt đến hình ảnh một Hãng hàng không quốc gia giữ vị thế chủ lực trong giao thông hàng không Việt Nam và quy mô hoạt động toàn cầu, có tầm cỡ tại khu vực.

### **1.2 Hoàn thành thoái vốn 13 danh mục đầu tư ra ngoài doanh nghiệp**

Tổng công ty đã thực hiện thoái vốn 13 danh mục đầu tư ra ngoài doanh nghiệp (trong đó có 5 danh mục bổ sung được Bộ GTVT phê duyệt chủ trương), vượt 3 danh mục so với Đề án tái cơ cấu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đạt 98% tổng giá trị thoái vốn theo kế hoạch (tính theo mệnh giá) với tổng số tiền thu được là 819 tỷ đồng, cao hơn gần 2 lần giá trị đầu tư thực tế. Riêng đối với Công ty CP Nhựa cao cấp hàng không do vướng mắc chưa hoàn thành bàn giao vốn từ công ty nhà nước sang công ty cổ phần, Tổng công ty sẽ tiếp tục triển khai các biện pháp để hoàn thành thủ tục bàn giao vốn nhà nước và thoái vốn danh mục này trong năm 2016.

Đến thời điểm 31/12/2015, tổng giá trị vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty theo mệnh giá là 5.391,98 tỷ đồng tương ứng với 21 danh mục đầu tư, trong đó có 14 công ty con, 5 công ty liên kết và 2 danh mục đầu tư dài hạn khác, hầu hết các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty là các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hàng không và cung ứng các dịch vụ đồng bộ nằm trong dây chuyền vận tải hàng không (kỹ thuật, phục vụ mặt đất, suất ăn, hàng hóa...).

### **1.3 Kết quả sắp xếp lại, tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên**

Tổng công ty đã triển khai sắp xếp, tổ chức lại các Chi nhánh Tổng công ty HKVN - Xí nghiệp Thương mại mặt đất Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất để thành lập Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam chính thức hoạt động từ ngày 01/01/2016; Đã triển khai sắp xếp, tổ chức lại Chi nhánh Tổng công ty HKVN - Công ty Bay dịch vụ hàng không VASCO theo hướng thành lập Công ty cổ phần hàng không SkyViet, Công ty đã được Sở KHĐT Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp vào ngày 10/3/2016 và đang được Cục HKVN, Bộ GTVT và các cơ quan liên quan xem xét cấp phép kinh doanh vận tải



hàng không và kinh doanh hàng không chung để có thể chính thức đi vào hoạt động khai thác bay trong tháng 5 năm 2016.

#### **1.4 Hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý của TCT sau cổ phần hóa**

Khi chuyển sang mô hình công ty cổ phần, Tổng công ty đã tiến hành triển khai tổ chức theo mô hình chuẩn của một hãng hàng không có quy mô lớn theo mô hình tổ chức đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc; thành lập 3 Ủy ban giúp việc cho Hội đồng quản trị. Các cơ quan, đơn vị Tổng công ty đã tiến hành rà soát, tổ chức lại cho phù hợp với mô hình công ty cổ phần; thực hiện phân cấp, phân công nhiệm vụ rõ ràng trong bộ máy và triển khai đồng bộ với mục tiêu SXKD của Tổng công ty.

#### **2. Tiếp nhận và khai thác thành công đội tàu bay thế hệ mới, thực hiện tái cơ cấu đội bay đáp ứng yêu cầu SXKD**

Thực hiện kế hoạch phát triển đội tàu bay đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, Vietnam Airlines đã triển khai đổi mới, đơn giản hóa chủng loại, tập trung vào các dòng tàu bay hiện đại, công nghệ mới, thân thiện với môi trường, tiện nghi hơn cho khách hàng. Năm 2015, Tổng công ty đã nhận và đưa vào khai thác 05 tàu bay Boeing 787 (gồm 4 tàu sở hữu, 01 tàu bay thuê) và 04 tàu thuê A350. Mặc dù là hãng đầu tiên trên thế giới tiếp nhận đồng thời 2 loại tàu bay thế hệ mới của thế giới, VNA đã triển khai các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, đào tạo người lái và kỹ thuật nên việc tiếp nhận và đưa vào khai thác thành công. Sau một thời gian đưa vào khai thác, hệ số sử dụng ghế, doanh thu bình quân tăng.

Trong năm 2015, Tổng công ty đã thực hiện trả sớm 02 tàu bay B777 (VN-A149, VN-A150) theo định hướng sớm đưa các tàu bay B777 ra khỏi đội tàu bay để đảm bảo ổn định sản xuất, chất lượng dịch vụ và hiệu quả theo phê duyệt của HĐQT tại Nghị quyết số 632/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 29/05/2015.

Theo kế hoạch phát triển đội tàu bay của Tổng công ty, trong thời gian tới dự kiến Tổng công ty sẽ không khai thác đội tàu bay ATR72 và triển khai các thủ tục cho thuê các tàu bay sở hữu và trả sớm các tàu bay đang thuê.

#### **3. Chiến lược thương hiệu kép**

Năm 2015, VNA và JPA tiếp tục thực hiện chiến lược thương hiệu kép, kết hợp sản phẩm, dịch vụ và các chương trình quảng bá. Năm 2015, VNA đã chuyển giao cho JPA khai thác 03 đường bay Hà Nội/Tp. Hồ Chí Minh – Tuy Hòa và Tp. Hồ Chí Minh – Chu Lai. Bên cạnh đó, hai hãng cũng đã công bố các chương trình hợp tác nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu của khách hàng, đồng thời tăng cường năng lực cạnh tranh của từng hãng cũng như hiệu quả chung cho Tổng công ty. Theo kế hoạch tiếp tục đầu tư phát triển hãng hàng không giá rẻ Jetstar Pacific, VNA sẽ tiếp tục cùng JPA thực hiện chiến lược thương hiệu kép, đa dạng hóa dải sản phẩm; Qantas Group sẽ tiếp tục hỗ trợ JPA trong các hoạt động bán, tiếp thị



và hợp tác quốc tế với các hãng hàng không Jetstar khác. Đồng thời, JPA cũng sẽ cùng tham gia với Qantas Group trong gói đặt hàng mua máy bay với Airbus trong thời gian tới.

#### **IV. Hoạt động xã hội và trách nhiệm với cộng đồng**

Trong năm 2015, hoạt động xã hội từ thiện của TCT được Công đoàn TCT và các cấp công đoàn trực thuộc quan tâm, thực hiện và đạt kết quả thiết thực:

- Cán bộ công nhân viên Tổng công ty đóng góp trên 6,5 tỷ đồng ủng hộ Quỹ xã hội - từ thiện Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam.

- Hỗ trợ các gia đình cán bộ, CNVCLĐ trong TCT có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo

- Tổ chức thăm và tặng quà thân nhân các gia đình liệt sĩ, các đồng chí thương binh, các mẹ VNAH, các gia đình sĩ quan, quân nhân thuộc Quân chủng PKKQ bị tai nạn máy bay;

- Hỗ trợ xây dựng Trạm y tế xã Chung Chải, tỉnh Điện Biên và xây dựng Cầu treo Thuận Hóa, tỉnh Quảng Bình.

#### **V. Phần thưởng, danh hiệu**

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2015 trên các mặt hoạt động, Tổng công ty đã vinh dự đón nhận Huân chương Độc lập Hạng Nhất; Huân chương lao động hạng 3 về công tác đảm bảo an toàn hàng không; Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về công tác tái cơ cấu và sắp xếp doanh nghiệp; Bằng khen của Ban chỉ đạo Tây nam bộ; Top 60 Hãng hàng không an toàn nhất thế giới do Trung tâm đánh giá dữ liệu tai nạn hàng không JACDEC bình chọn; Top 10 hãng hàng không tiên bộ nhất thế giới do tổ chức đánh giá các hãng hàng không độc lập Skytrax thực hiện; giải thưởng “Most Potential Airlines” - Hãng hàng không có tiềm năng nhất 2015 do tạp chí Top travel tổ chức bình chọn.

## **Phần 2**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**

#### **I. Dự báo môi trường kinh doanh năm 2016**

Kinh tế thế giới năm 2016 được dự đoán là có phục hồi nhưng không vững chắc. Theo các dự báo, kinh tế thế giới năm 2016 tăng trưởng khoảng 3,3%, thấp hơn mức tăng trưởng năm 2015. Kinh tế vĩ mô trong nước được dự báo tiếp tục tăng trưởng ổn định với mục tiêu tăng trưởng GDP ở mức 6,7%, tốc độ tăng CPI dự báo đạt dưới 5%.

Thị trường hàng không tiếp tục tăng trưởng, Khách tổng thị trường quốc tế tăng 13,8% tất cả các khu vực thị trường đều tăng trưởng. Tổng thị trường nội địa





2016 dự kiến tăng 23,4% so ước thực hiện 2015. Dự báo giá nhiên liệu bay trong năm 2016 tiếp tục duy trì ở mức thấp.

Năm 2016, các yếu tố tác động xấu đến kinh doanh hàng không vẫn thường trực, trong đó nổi bật là: 1) ảnh hưởng bởi nguy cơ khủng bố, tác động đến nhu cầu đi lại; 2) ảnh hưởng bởi các yếu tố về lãi suất và tỷ giá còn tiềm ẩn các rủi ro.

Cạnh tranh mạnh trên cả thị trường nội địa và quốc tế. Trên thị trường nội địa, mức độ cạnh tranh sẽ tiếp tục gia tăng do các đối thủ cạnh tranh sẽ đổ thêm nhiều tài vào thị trường.

Trên thị trường quốc tế, tại khu vực Châu Âu, VNA tiếp tục gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ các hãng hàng không Trung Đông như EK (Emirates), EY (Etihad Airway), QR (Qatar Airlines) và Thổ Nhĩ Kỳ như TK (Turkish Airlines) do chiến lược tận dụng vị trí địa lý và đội tàu bay thế hệ mới để kết nối dễ dàng các khu vực Châu Âu và Châu Á. Tại khu vực Đông Bắc Á, các hãng hàng không giá rẻ đẩy mạnh tốc độ thâm nhập thị trường như JL (Jin Air), BX (Air Busan) ở Hàn Quốc, VJ ở Đài Loan. Tại khu vực Đông Nam Á, mức độ cạnh tranh cũng gia tăng khi các hãng DD (Nok Air) khai thác HAN/SGN-BKK, AK (Air Asia) khai thác SGN-PEN, OD (Malindo Air) khai thác SGN-KUL và VJ tăng thêm tải trên SGN-SIN.

## **II. Mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện phương châm **“Thay đổi toàn diện, hiệu quả vì sự phát triển bền vững”**.

Các mục tiêu trọng tâm của Tổng công ty trong năm 2016 bao gồm:

1. Bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh trong tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là an toàn hàng không.
2. Nâng cao chất lượng hoạt động vận tải hàng không và dịch vụ đồng bộ, lấy khách hàng làm trung tâm. Đẩy mạnh các chương trình, dự án, mục tiêu; triển khai thành công tiêu chuẩn dịch vụ 4 sao.
3. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, tăng năng lực cạnh tranh, duy trì vai trò của hãng hàng không chiếm thị phần dẫn đầu thị trường trong nước.
4. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu TCT; hoàn thành việc thoái vốn đã được phê duyệt, hoàn thành công tác bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược.
5. Phối hợp chặt chẽ với JPA triển khai thực hiện chiến lược thương hiệu kép VNA-JPA, tăng khả năng cạnh tranh, giữ vững thị phần nội địa, đảm bảo mục tiêu phát triển dài hạn bền vững.
6. Tiếp tục hoàn thiện mạng đường bay quốc tế và quốc nội, đảm bảo nâng cao hiệu quả từng đường bay và hiệu quả toàn mạng.



### III. Kế hoạch đội bay và định hướng sản phẩm 2016

#### 1. Kế hoạch đội bay

Trong năm 2016, VNA dự kiến nhận thêm 02 tàu A350 và 04 tàu B787. Số tàu của hai đội tàu bay thế hệ mới đến cuối năm là 06 tàu A350 và 10 tàu B787. Bên cạnh đó, VNA thực hiện cho SkyViet (tiền thân là Vasco) thuê 05 tàu AT7 từ tháng 4/2016 và trả sớm 05 tàu AT7 cho VALC vào cuối năm 2016. Với các thay đổi đội tàu bay như trên, số tàu bay trung bình của VNA trong năm 2016 tăng 1,2 tàu so cùng kỳ.

Đối với 03 tàu A350 giao trong giai đoạn 2016 – 2017, Tổng công ty đã xin ý kiến cổ đông để triển khai nghiệp vụ bán và thuê lại (sale & lease back- SLB) 03 tàu bay này. Đây là nghiệp vụ bình thường mà các hãng hàng không áp dụng. Việc thực hiện nghiệp vụ này một mặt vẫn đảm bảo đội bay khai thác như kế hoạch, chỉ thay đổi cơ cấu máy bay sở hữu và máy bay thuê; Mặt khác việc chuyển sang SLB sẽ giảm áp lực với trần nợ công thông qua giảm dần quy mô vay vốn có bảo lãnh Chính phủ, đồng thời giảm hệ số nợ vay của Tổng công ty trong khi vẫn bảo đảm về khả năng cân đối dòng tiền và an toàn tài chính doanh nghiệp. Việc bán và thuê lại sẽ được thực hiện bằng hình thức chào hàng cạnh tranh công khai theo đúng luật định và xem xét lựa chọn các chào hàng trên cơ sở đảm bảo tối đa lợi ích của Tổng công ty.

#### 2. Định hướng sản phẩm 2016

Đối với đường bay quốc tế: tiếp tục kế hoạch đưa đội tàu bay thế hệ mới, khai thác có hiệu quả vào mạng đường bay quốc tế tầm xa và trung. Tìm mọi cơ hội phát triển thị trường, bổ sung sản phẩm để nâng cao giờ bay của đội máy bay A321.

Trên mạng đường bay nội địa: tiếp tục bổ sung tải cung ứng cho mạng bay nội địa đường trục, du lịch nhằm cải thiện thị phần nội địa của VNA.

### IV. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 của Tổng công ty

#### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch năm 2016

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2015	KH 2016	% KH/TH
1	Hành khách vận chuyển	Khách	17.388.413	20.073.376	115,4
2	Hành khách luân chuyển	1000K.Km	28.867.452	32.712.725	113,3
3	Ghế cung ứng	1000GKm	35.862.790	41.263.830	115,1
4	Doanh thu	Tỷ đồng			
4.1	Doanh thu TCT hợp nhất	Tỷ đồng	69.126	77.806	112,55
4.2	Doanh thu TCT HKVN-Cty mẹ	Tỷ đồng	56.653	62.911	111,05
	<i>Trong đó: Doanh thu vận tải HK</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>51.425</i>	<i>55.629</i>	<i>108,17</i>
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2015	KH 2016	% KH/TH
5.1	Lợi nhuận TCT hợp nhất	Tỷ đồng	1.048,8	2.321	221,3
5.2	Lợi nhuận TCT HKVN-Cty mẹ	Tỷ đồng	282,4	1.568	555,2
6	<b>Tổng kinh phí đầu tư</b>	Tỷ đồng	21.610	9.928	45,94
7	<b>Tổng nguồn vốn huy động</b>	Tỷ đồng	22.971	11.355	49,43
8	<b>Tổng quỹ lương</b>	Tỷ đồng	2.722	2.563	94,15
9	<b>ROS</b>	%	0,5	2,51	+2,01
10	<b>ROE</b>	%	2,21	7,93	+5,72

## 2. Quỹ tiền lương

Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 là: 2.563,5 tỷ đồng, bằng 94,15% quỹ tiền lương năm 2015.

Kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua nguyên tắc bổ sung quỹ tiền lương trong trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch: Trích bổ sung quỹ tiền lương không vượt quá 50% phần lợi nhuận tăng thêm và không vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

## 3. Kế hoạch đầu tư năm 2016

### 3.1. Định hướng đầu tư

Năm 2016, công tác đầu tư của Tổng công ty HKVN-CTCP tập trung vào các nội dung sau:

- Tập trung, ưu tiên cho những dự án cấp thiết, phù hợp với mục tiêu dài hạn; hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD.
- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm (đầu tư đội tàu bay và hạ tầng kỹ thuật); nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư.
- Rà soát, đánh giá, giãn tiến độ các dự án chưa thực sự cần thiết để tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu lại các danh mục đầu tư tài chính; kiên quyết thoái toàn bộ vốn đã đầu tư vào các lĩnh vực ngoài SXKD chính của Tổng công ty. Nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.
- Triển khai mua sắm tập trung các hàng hóa dịch vụ thuộc đối tượng mua sắm tập trung của Tổng công ty.

### 3.2. Kế hoạch đầu tư

Tổng kinh phí đầu tư các dự án năm 2016 là 9.928,2 tỷ đồng từ nguồn vốn chủ sở hữu và vốn vay, trong đó:

- Đầu tư máy bay: 7.791,8 tỷ đồng.
- Đầu tư trang thiết bị: 518 tỷ đồng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 284,6 tỷ đồng.



- Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: 1.333,8 tỷ đồng (không bao gồm giá trị góp vốn bằng tài sản 336,7 tỷ đồng), chủ yếu là giá trị đầu tư góp vốn bổ sung để thực hiện quyền mua cổ phần của cổ đông hiện hữu khi các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu trong năm 2016 như Jetstar Pacific Airlines, Công ty CP Suất ăn hàng không Nội Bài, Công ty CP Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài, Công ty CP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng,... và đầu tư thành lập Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam - VIAGS và Công ty CP Hàng không SkyViet.

Ngoài ra, trong bối cảnh quỹ đất tại các cảng hàng không, sân bay là hết sức hạn chế thì bên cạnh việc chủ động đầu tư, nâng cấp các cơ sở sẵn có (hangar bảo dưỡng máy bay, nhà ga hàng hóa, cơ sở chế biến suất ăn...), Tổng công ty sẽ tìm kiếm đối tác có mặt bằng phù hợp tại các khu vực cảng hàng không, sân bay để hợp tác đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm cải thiện cơ sở vật chất, mở rộng mặt bằng phục vụ hoạt động SXKD của Tổng công ty để giải quyết tình trạng quá tải nghiêm trọng tại một số cảng hàng không sân bay (Tân Sơn Nhất, Nội Bài...) ảnh hưởng lớn tới kế hoạch khai thác và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Với mục tiêu tập trung đầu tư cho lĩnh vực kinh doanh chính là vận tải hàng không và cung ứng các dịch vụ đồng bộ nằm trong dây chuyền vận tải hàng không nhằm đảm bảo kiểm soát an toàn bay, chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh, Tổng công ty sẽ tiếp tục triển khai thoái toàn bộ vốn tại Công ty CP Nhựa cao cấp hàng không và Công ty CP Bưu chính viễn thông Sài Gòn, đồng thời rà soát, đánh giá tổng thể để tiếp tục tái cơ cấu danh mục đầu tư tài chính, xem xét thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp sau khi đánh giá thấy hoạt động không có hiệu quả hoặc hiệu quả thấp để nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty. Theo đó, dự kiến đến 31/12/2016, tổng giá trị vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty là 6.901,05 tỷ đồng tính theo mệnh giá, tương ứng với 20 danh mục đầu tư, trong đó có 15 công ty con, 5 công ty liên kết.

#### **V. Chủ trương hợp tác kinh doanh và khai thác hiệu quả các cơ sở đất đai của Tổng công ty**

Hiện nay, việc quản lý, sử dụng và thực hiện đầu tư trên các khu đất của Tổng công ty đều theo đúng các quy định của Nhà nước, một số cơ sở đất đai sau khi đầu tư đã góp phần đáp ứng nhu cầu mặt bằng làm việc của các cơ quan đơn vị và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Nhu cầu vốn để tiếp tục thực hiện đầu tư trên các khu đất của Tổng công ty rất lớn trong khi Tổng công ty đang phải tập trung nguồn lực cho các dự án đầu tư đội tàu bay, đầu tư hạ tầng cơ sở tại các cảng hàng không, sân bay... nên việc đầu tư tại các cơ sở đất đai nêu trên phải được cân nhắc trên các khía cạnh: khả năng tài chính,



nhu cầu sử dụng mặt bằng của Tổng công ty hiện tại và tương lai, hiệu quả kinh doanh và sử dụng mặt bằng sau đầu tư ....

Với mục tiêu quản lý, khai thác một cách có hiệu quả các cơ sở đất đai hiện có, đồng thời gia tăng các nguồn thu từ các dự án đầu tư, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, trong năm 2016 Tổng công ty chủ trương khai thác hiệu quả các cơ sở đất đai hiện có theo hướng tìm kiếm các đối tác có năng lực, kinh nghiệm để hợp tác đầu tư theo luật định (hợp tác kinh doanh, góp vốn thành lập doanh nghiệp bằng quyền sử dụng đất hoặc quyền khai thác mặt bằng... tùy theo tính chất, quy mô của từng dự án).

## **VI. Tiếp tục công tác tái cơ cấu Tổng công ty**

Tiếp tục triển khai và hoàn thành công tác bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược theo phương án được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;

Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức, đổi mới quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động, khả năng cạnh tranh và năng suất lao động của Công ty mẹ và các doanh nghiệp thành viên; có sự phối hợp và hỗ trợ với các hãng hàng không con, liên kết và các đối tác chiến lược;

Thông qua người đại diện chỉ đạo các doanh nghiệp có vốn góp tìm mọi giải pháp để tái cơ cấu sản phẩm nhằm tăng doanh thu từ thị trường ngoài Vietnam Airlines; Thường xuyên rà soát và đánh giá hiệu quả, khả năng sinh lời của các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp; Tiếp tục rà soát lại các danh mục đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để thực hiện tái cơ cấu để nâng cao hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

## **VII. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2016**

1. Đẩy mạnh thực hiện chiến lược thương hiệu kép VNA-JPA; triển khai kế hoạch tăng vốn, bổ sung đội tàu bay của JPA để nâng cao thị phần nội địa, tăng năng lực cạnh tranh;

2. Tiếp tục triển khai tái cơ cấu nguồn lực đội tàu bay; khai thác hiệu quả, an toàn đội tàu bay mới A350/B787 của Tổng công ty; Kiểm soát chặt chẽ các chi phí liên quan đến khai thác đội tàu bay và hiệu suất sử dụng tàu bay, thực hiện các chương trình đánh giá, đưa ra các giải pháp thực hiện tối ưu hóa, tiết kiệm triệt để chi phí kỹ thuật, chi phí nhiên liệu; Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số an toàn bay;

3. Rà soát tổng thể mạng đường bay, đặc biệt là các đường bay hiệu quả thấp, cải thiện hiệu quả của từng đường bay; Tiếp tục công tác chuyển giao, tăng cường thực hiện phối hợp hiệu quả đường bay giữa VN với JPA và SKYVIET.

4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bán với doanh thu tăng trưởng so với cùng kỳ, đảm bảo hiệu quả đường bay. Tăng cường bán khách Business và Premium Economy cả về khách và doanh thu trung bình, đáp ứng hiệu quả đầu tư của Tổng công ty về đội tàu bay và chất lượng dịch vụ. Tiếp tục nâng cao tỷ trọng kênh bán



trực tiếp qua website VNA nhằm giảm chi phí bán và tiếp cận tới khách hàng cuối cùng.

5. Tiếp tục triển khai các hạng mục chương trình dịch vụ 4 sao, tiến tới cải thiện chất lượng dịch vụ tổng thể: Đẩy mạnh truyền thông về sản phẩm và dịch vụ 4 sao ra công chúng và nội bộ TCT; Đồng bộ hóa và nâng cấp chất lượng dịch vụ Phòng chờ Bông sen vàng; Nâng cấp chất lượng dịch vụ Tiếp viên, đặc biệt chú trọng đảm bảo nguồn lực về số lượng và chất lượng; Đảm bảo chất lượng thiết bị và vệ sinh nội thất tàu bay, đặc biệt là A350 & B787; Đảm bảo chỉ số đúng giờ và máy bay sẵn sàng khai thác...

6. Triển khai tốt các giải pháp quản trị tài chính, quản trị và kiểm soát chi phí trong phạm vi kế hoạch được duyệt; Thực hiện chính sách tiết giảm chi phí; phối hợp với các cổ đông chính là Vietcombank và Techcombank chuẩn bị các phương án cho các diễn biến tăng/giảm của tỷ giá, lãi suất trong năm 2016.

7. Tập trung triển khai các dự án đầu tư đúng tiến độ, trong đó ưu tiên các dự án phục vụ cho khai thác tàu bay A350/B787 và khai thác có hiệu quả các mặt bằng, cơ sở đất đai của Tổng công ty.

8. Nâng cấp, đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghệ thông tin phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

### VIII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung báo cáo nêu trên, HĐQT Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP xin kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Kết quả SXKD năm 2015 được trình bày tại Phần I
2. Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2016. Cụ thể:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2016	% KH/TH
1	Hành khách vận chuyển	Khách	20.073.376	115,4
2	Hành khách luân chuyển	1000K.Km	32.712.725	113,3
3	Ghế cung ứng	1000GKm	41.263.830	115,1
4	Doanh thu	Tỷ đồng		
4.1	Doanh thu TCT hợp nhất	Tỷ đồng	77.806	112,55
4.2	Doanh thu TCT HKVN-Cty mẹ	Tỷ đồng	62.911	111,05
	<i>Trong đó: Doanh thu vận tải HK</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>55.629</i>	<i>108,17</i>
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng		
5.1	Lợi nhuận trước thuế TCT hợp nhất	Tỷ đồng	2.321	221,3
5.2	Lợi nhuận trước thuế TCT HKVN-Cty mẹ	Tỷ đồng	1.568	555,2
6	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	9.928	45,94
7	Tổng nguồn vốn huy động	Tỷ đồng	11.355	49,43



<b>8</b>	<b>Tổng quỹ lương</b>	Tỷ đồng	2.563	94,15
<b>9</b>	<b>ROS</b>	%	2,51	+2,01
<b>10</b>	<b>ROE</b>	%	7,93	+5,72

3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu khi cần thiết, sau đó báo cáo với cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

4. Kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua nguyên tắc bổ sung quỹ tiền lương trong trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch: Trích bổ sung quỹ tiền lương không vượt quá 50% phần lợi nhuận tăng thêm và không vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.



**Phụ lục 1**

**Kết quả một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2015**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH ĐHĐCĐ thông qua	Thực hiện 2015	9T CN - CTCP	% TH2015/ KH 2015
1	Hành khách vận chuyển	Khách	16.728.105	17.388.413		103,9
2	Khách luân chuyển	1.000 kh.km	27.365.657	28.867.452		105,5
3	Ghế luân chuyển	1.000 ghế.km	34.861.134	35.862.790		102,9
4	Hàng hóa vận chuyển	Tấn		221.566		101,7
5	Doanh thu					
5.1	Doanh thu TCT Hợp nhất	Tỷ đồng	70.155,9	69.126,1	51.497,2	98,5
5.2	Doanh thu Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	55.000,7	56.653,1	41.947,6	103,0
	Trong đó: Doanh thu vận tải hàng không	Tỷ đồng	51.150,5	51.424,7	38.113,5	100,5
6	Lợi nhuận trước thuế					
6.1	Lợi nhuận TCT Hợp nhất	Tỷ đồng	613,5	1.048,8	725,5	170,9
6.2	Lợi nhuận Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	179,8	282,4	50,4	157,1
7	Tổng kinh phí thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	22.953,9	21.609,9		98,1
8	Tổng nguồn vốn huy động	Tỷ đồng	21.440	22.971		107,1
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2.722,5*	2.722,5		100,0
10	ROS	%	0,33	0,5		151,5
11	ROE	%	1,28	2,21		172,7

Ghi chú: Kể từ ngày 01/4/2015, Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

\* Kế hoạch Tổng quỹ lương 2015 không bao gồm tiền ăn định lượng của Tiếp viên (13 tỷ đồng)





**Phụ lục 2**
**Một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu kế hoạch năm 2016**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	% So KH 2016/ TH 2015
1	Hành khách vận chuyển	Khách	20.073.376	115,4
2	Khách luân chuyển	1.000 kh.km	32.712.725	113,3
3	Ghế luân chuyển	1.000 ghế.km	41.263.830	115,1
4	Hàng hóa vận chuyển	Tấn	240.541	109,0
5	Doanh thu			
5.1	Doanh thu TCT hợp nhất	Tỷ đồng	77.806,3	112,6
5.2	Doanh thu Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	62.911	111,05
	Trong đó: Doanh thu vận tải	Tỷ đồng	55.629	108,17
6	Lợi nhuận trước thuế			
6.1	Lợi nhuận TCT hợp nhất	Tỷ đồng	2.320,9	221,3
6.2	Lợi nhuận Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	1.568,3	555,3
7	Tổng kinh phí thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	9.928,2	45,9
8	Tổng nguồn vốn huy động	Tỷ đồng	11.354,5	49,4
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2.563,5	94,15
10	ROS	%	2.51	503,4
11	ROE	%	7.93	358,4

\* Ghi chú: Kế hoạch vận chuyển năm 2016 bao gồm Vasco khai thác trong quý I/2016

1076)  
**ÔNG**  
**NG T**  
**HÔNG VIỆ**  
**CTCP**  
**PHIÊN - T**

**Phụ lục 3**

**Kế hoạch sản lượng vận chuyển năm 2016**

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	KH2016	% KH2016/ TH 2015
<b>I</b>	<b>VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH</b>			
	<b>Vận chuyển VN</b>			
1.	Khách vận chuyển VN	lượt khách	19.932.099	114,6%
2.	Khách luân chuyển VN	1000 kh.km	32.672.290	113,2%
3.	Ghế luân chuyển VN	1000 ghế.km	41.210.109	114,9%
4.	Ghế suất VN	%	79,3%	(1,2)
	<b>Vận chuyển OV *</b>			
1.	Khách vận chuyển	lượt khách	141.277	38%
2.	Khách luân chuyển	1000 khách.km	40.435	36%
3.	Ghế luân chuyển	1000 ghế.km	53.721	37%
4.	Ghế suất	%	75,3%	(2,1)
<b>II</b>	<b>VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA VN</b>			
1	Hàng hoá, bưu kiện vận chuyển	Tấn	240,541	109%
2	Hàng hoá, bưu kiện luân chuyển (RFTK)	1000 T.km	662,557	112%
3	Hệ số sử dụng tải hàng (RFTK/AFTK)	%	60%	
4	Thị phần vận chuyển hàng hoá	%	27%	

\* Ghi chú: Do OV chỉ khai thác trong Quý I/2016 nên Tổng công ty tách riêng số VN và OV

**Phụ lục 4**  
**Kế hoạch đầu tư năm 2016**

STT	Nội dung	Số lượng dự án	Kinh phí (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Đầu tư máy bay	02	7.791,8	02 dự án thực hiện đầu tư 10 A350-900XWB và 08 tàu bay B787-9
2	Đầu tư trang thiết bị	65	518	50 dự án chuẩn bị đầu tư 15 dự án thực hiện đầu tư
3	Đầu tư xây dựng cơ bản	36	284,6	24 dự án chuẩn bị đầu tư 12 dự án thực hiện đầu tư
4	Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp	12	1.333,8	12 dự án thực hiện đầu tư
<b>5</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>115</b>	<b>9.928,2</b>	<b>74 dự án chuẩn bị đầu tư</b> <b>41 dự án thực hiện đầu tư</b>

*Nguồn vốn đầu tư thực hiện năm 2016: Vốn chủ sở hữu và vốn vay*

**PHỤ LỤC 5**  
**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NGOÀI DOANH NGHIỆP KẾ HOẠCH NĂM 2016**

Số TT	Danh mục	Giá trị đầu tư thực tế đến 31/12/2015	Kế hoạch năm 2016			
			Tổng kinh phí	Góp vốn bằng tiền	Góp vốn bằng tài sản	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4=5+6	5	6	7
<b>I</b>	<b>Góp bổ sung vốn/Góp vốn thành lập công ty</b>	<b>2.359.882,2</b>	<b>1.520.549,7</b>	<b>1.183.866,8</b>	<b>336.682,9</b>	
1	Cty TNHH MTV Xăng dầu Hàng không Việt Nam	400.000,0	150.000,0	150.000,0		Quý I/2016
2	Cty TNHH Dịch vụ mặt đất sân bay VN	-	250.000,0	66.317,1	183.682,9	Quý I/2016
3	Cty CP hàng không SkyViet	-	153.000,0	-	153.000,0	Quý I/2016
4	Cty CP Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất	51.549,3	85.950,7	85.950,7		Quý II/2016
5	Cty CP Suất ăn HK Nội Bài	48.002,0	24.000,0	24.000,0		Quý III/2016
6	Cty CP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng	15.413,0	4.559,0	4.559,0		Quý III/2016
7	Cty CP Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài	42.410,0	30.600,0	30.600,0	-	Quý IV/2016
8	Cty CP HK Jetstar Pacific Airlines	1.802.508	622.440,0	622.440		Quý II/2016
9	Hợp tác đầu tư cơ sở hạ tầng tại cảng hàng không, sân bay	-	200.000,0	200.000		Quý III/2016
<b>II</b>	<b>Dự phòng thực hiện đầu tư</b>		<b>150.000,0</b>	<b>150.000,0</b>	<b>-</b>	
10	Góp vốn thành lập Cty cung ứng và sửa chữa vật tư PT TB	-	50.000,0	50.000,0		Quý III/2016
11	Góp vốn thlập Cty sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị nội thất TB	-	50.000,0	50.000,0		Quý III/2016
12	Các khoản đầu tư ra ngoài DN khác		50.000,0	50.000,0		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.359.882,2</b>	<b>1.670.549,7</b>	<b>1.333.866,8</b>	<b>336.682,9</b>	

### PHỤ LỤC 3

Kèm theo Tờ trình số 910/TCTHK-HĐQT ngày 09/5/2016

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Về hoạt động năm 2015 và định hướng hoạt động năm 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2015 và định hướng hoạt động trong năm 2016 như sau:

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2015**

Năm 2015 là năm cuối có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội Việt Nam giai đoạn 2011-2015, trong bối cảnh thị trường toàn cầu có nhiều bất ổn, tình hình chính trị thế giới và Biển Đông biến động phức tạp, nền kinh tế trong nước vẫn đối mặt với các rủi ro lớn và khó lường. Trước những khó khăn thách thức đặt ra, Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP đã vững vàng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đã đạt/ vượt hầu hết các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao, đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của Tổng công ty khi hoàn tất quá trình cổ phần hóa và chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần.

Cùng với sự quyết tâm lớn, sự đồng thuận nhất trí cao và nỗ lực không ngừng của hơn 6 nghìn lao động trong toàn hệ thống, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP đã phát huy mạnh mẽ vai trò lãnh đạo và chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, triển khai nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ, nhạy bén mang tính đột phá nhằm thực hiện thành công các mục tiêu đề ra theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất năm 2015.

Các kết quả nổi bật đã đạt được như sau:

#### **1. Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015**

**Hành khách vận chuyển** xấp xỉ 17,4 triệu lượt khách, vượt 3,9% kế hoạch năm 2015. **Tổng khách luân chuyển** đạt 28,87 tỷ khách.km, vượt 5,5% kế hoạch năm 2015. **Ghế luân chuyển** đạt 35,86 tỷ ghế.km, đạt 102,9% kế hoạch 2015.

**Tổng doanh thu Công ty mẹ** đạt 56.653 tỷ đồng, vượt kế hoạch 3%, tăng 2,5% so với thực hiện năm 2014. Doanh thu hợp nhất đạt 69.126 tỷ đồng, bằng 98,5% kế hoạch 2015.

**Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ** đạt 282,4 tỷ đồng, vượt kế hoạch 57,1%. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1.048,8 tỷ đồng, vượt kế hoạch 70,9%.



## **2. Hoàn tất việc chuyển đổi sang mô hình hoạt động công ty cổ phần**

Ngay sau khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Tổng công ty đã hoàn tất mọi thủ tục pháp lý cần thiết để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần từ ngày 01/4/2015, đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý, các quy chế, quy định nội bộ theo mô hình hoạt động CTCP.

Bên cạnh đó, Tổng công ty đã rà soát, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ quản lý của các cơ quan, đơn vị trong Tổng công ty; sắp xếp công việc ổn định cho người lao động, không có lao động bị mất việc làm sau cổ phần hóa; năng suất lao động được nâng cao, vượt mức kế hoạch; thu nhập của người lao động được đảm bảo và cải thiện rõ rệt qua các đợt cải cách tiền lương.

## **3. Tái cơ cấu, sắp xếp lại các doanh nghiệp thành viên**

Tổng công ty đã hoàn thành việc thoái vốn 13 danh mục đầu tư, đạt 98% tổng giá trị thoái vốn theo kế hoạch với tổng số tiền thu được là 819 tỷ đồng, cao hơn gần 2 lần giá trị đầu tư thực tế.

Triển khai chủ trương thành lập mới các công ty thành viên đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ nhất thông qua, trong năm 2015 Tổng công ty đã hoàn thiện cơ sở pháp lý để thành lập Công ty TNHH Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam (VIAGS) trên cơ sở tổ chức lại 03 Xí nghiệp Thương mại mặt đất Nội Bài - Đà Nẵng - Tân Sơn Nhất và đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2016; triển khai các thủ tục góp vốn thành lập Công ty CP Hàng không SKYVIET trên cơ sở sắp xếp lại Công ty Bay dịch vụ VASCO.

## **4. Về lựa chọn cổ đông chiến lược**

Căn cứ phương án chào báo cổ phần cho NĐT chiến lược đã được ĐHĐCĐ lần thứ nhất thông qua, trong năm 2015 Tổng công ty đã tập trung thực hiện các bước quan trọng của quá trình lựa chọn cổ đông chiến lược và tiến hành các phiên đàm phán cấp cao với Tập đoàn hàng không Nhật Bản ANA Holdings Inc. Ngày 08/01/2016, hai bên đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác chiến lược (MOU) đạt được thỏa thuận với ANA trong việc mua cổ phần của VNA. Đây là tiền đề quan trọng để Tổng công ty báo cáo Bộ GTVT và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kết quả lựa chọn NĐT chiến lược, tiếp tục hoàn tất các thủ tục còn lại và tiến tới ký kết bộ HĐ mua bán cổ phần trong Quý II năm 2016.

Có thể nói, kết quả này đã ghi nhận sự nỗ lực lớn của Tổng công ty cũng như sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của HĐQT và Ban Điều hành trong việc hoàn tất những bước đi cuối cùng của tiến trình tìm kiếm cổ đông chiến lược. Sự tham gia của ANA Holdings Inc với vai trò cổ đông chiến lược sẽ tạo tiền đề giúp cho VNA tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, năng lực tài chính, cải thiện chất lượng dịch vụ, phát triển thị trường, tiếp cận công nghệ mới



nhằm đạt đến hình ảnh Hãng hàng không quốc gia chủ lực trong giao thông hàng không Việt Nam và quy mô hoạt động toàn cầu, có tầm cỡ tại khu vực.

### **5. Tiếp nhận, khai thác hiệu quả đội tàu bay thế hệ mới và chương trình nâng cấp chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn 4 sao**

Nhằm mục đích đổi mới và trẻ hóa đội tàu bay theo kế hoạch phát triển đội bay đã được phê duyệt, trong năm 2015 Tổng công ty đã tiếp nhận và đưa vào khai thác thương mại hai dòng tàu bay hiện đại thế hệ mới của thế giới là Airbus A350-900 và Boeing B787-9; đồng thời chính thức triển khai hệ thống nhận diện thương hiệu mới của Vietnam Airlines theo hướng hiện đại, đồng bộ và chuyên nghiệp; triển khai chương trình nâng cấp chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn 4 sao của quốc tế trên toàn mạng đường bay của Vietnam Airlines từ tháng 7/2015 với quyết tâm nâng tầm thương hiệu và cam kết đưa đến khách hàng chất lượng dịch vụ ngày càng tốt hơn.

## **II/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, THỦ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

### **1. Kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT**

Cơ cấu HĐQT Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2015-2020 gồm có 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm. HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời tăng cường vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT thông qua hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT (Ủy ban Chiến lược và Đầu tư, Ủy ban Nhân sự và Tiền lương, Ủy ban Kiểm toán). Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo Điều lệ Tổng công ty, nỗ lực hoàn thành tốt chức trách của mình và hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Tổng công ty.

Trong năm 2015 (từ 01/4/2015 đến 31/12/2015), HĐQT đã xây dựng chương trình công tác hàng quý, định kỳ tổ chức 02 phiên họp/ tháng để các thành viên HĐQT thảo luận, trao đổi và xem xét các nội dung lớn, quan trọng do Tổng giám đốc và Ban Điều hành báo cáo. HĐQT đã tổ chức 20 phiên họp, ban hành 387 Nghị quyết (bao gồm cả nghị quyết phiên họp và nghị quyết thông qua hình thức lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng Phiếu biểu quyết) và 436 Quyết định. Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, bám sát định hướng và các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao, qua đó phát huy vai trò của HĐQT đối với công tác lãnh đạo chỉ đạo điều hành, đảm bảo tập trung và giám sát có hiệu quả trong mọi mặt hoạt động của Tổng công ty. Đánh giá chung, HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ thuộc phạm vi quyền và nghĩa vụ của HĐQT.



## **2. Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2015 việc chi trả thù lao, tiền lương và các chi phí hoạt động của các thành viên HĐQT gắn liền với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Tổng quỹ tiền lương, thù lao chi trả đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

## **III/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH**

Năm 2015 là năm đầu tiên Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, trong đó vai trò giám sát của HĐQT đã được phát huy rõ nét và có hiệu quả, việc giám sát Ban Giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành.

Bên cạnh đó, trong HĐQT có thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh. Tại các phiên họp thường kỳ của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng/ quý, HĐQT yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo chi tiết về tình hình hoạt động của Tổng công ty, đồng thời phân tích, đánh giá kết quả kinh doanh, khả năng hoàn thành kế hoạch, tình hình tài chính, tiến độ triển khai các dự án đầu tư, công tác đảm bảo an toàn – an ninh, hiệu quả khai thác, nguồn nhân lực, công nghệ thông tin... và đề xuất các giải pháp, phương hướng kế hoạch cho những tháng/ quý tiếp theo.

HĐQT thường xuyên giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện, triển khai các Nghị quyết của HĐQT và báo cáo định kỳ hàng quý/ đột xuất nếu có phát sinh vướng mắc trong quá trình triển khai các Nghị quyết của HĐQT để HĐQT có chỉ đạo kịp thời.

Mặt khác, việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua sự phối hợp với bộ máy giám sát (Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ) trong việc xem xét, đánh giá hệ thống giám sát, kiểm soát nội bộ trên cơ sở các báo cáo của Tổng giám đốc và của kiểm toán độc lập.

## **IV/ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016**

Trên cơ sở dự báo môi trường kinh doanh và đánh giá những khó khăn và thuận lợi, cơ hội và thách thức đối với mục tiêu sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2016 - năm bản lề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng cho giai đoạn phát triển tiếp theo 2016-2020, đồng thời nhận thức vai trò trách nhiệm của HĐQT trước những nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, HĐQT xác định trọng tâm chỉ đạo điều hành năm 2016 như sau:





## **1. Về quản trị, điều hành**

- Tiếp tục thực hiện phương châm: *“Thay đổi toàn diện, hiệu quả vì sự phát triển bền vững”*, việc thay đổi toàn diện phải đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm với chất lượng, hiệu quả thiết thực;

- Khai thác hiệu quả các nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng doanh thu, quản trị chặt chẽ chi phí, tăng năng suất lao động;

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức, trong đó tập trung nâng cao năng lực quản trị và hệ thống tổ chức của khối thương mại, cơ cấu lại sản phẩm theo hướng nâng cao hiệu quả đường bay.

- Hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty và các văn bản quy chế, quy định nội bộ trên cơ sở cập nhật các quy định mới của Nhà nước (Luật Doanh nghiệp 2014, quy định quản trị công ty đại chúng,...)

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.

## **2. Về sản xuất kinh doanh**

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh trong tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là an toàn hàng không.

- Nâng cao chất lượng hoạt động vận tải hàng không và dịch vụ đồng bộ, lấy khách hàng làm trung tâm. Đẩy mạnh các chương trình, dự án triển khai tiêu chuẩn dịch vụ 4 sao của VNA.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, tăng năng lực cạnh tranh, duy trì vai trò của hãng hàng không chiếm thị phần dẫn đầu thị trường trong nước.

- Tiếp tục hoàn thiện mạng đường bay quốc tế và quốc nội, đảm bảo nâng cao hiệu quả từng đường bay và hiệu quả toàn mạng.

- Quản lý và khai thác có hiệu quả các cơ sở đất đai của Tổng công ty; đầu tư, nâng cấp và mở rộng cơ sở hạ tầng tại các cảng HK sân bay.

- Phối hợp chặt chẽ với JPA triển khai thực hiện chiến lược thương hiệu kép VNA-JPA, tăng khả năng cạnh tranh, giữ vững thị phần nội địa, đảm bảo mục tiêu phát triển dài hạn bền vững.

## **3. Về tái cơ cấu, cổ phần hóa**

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu Tổng công ty; hoàn thành việc thoái vốn theo lộ trình đã được phê duyệt;

- Hoàn thành việc chào bán cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược.

- Hoàn thành quyết toán, bàn giao vốn nhà nước sang công ty cổ phần.

## **4. Các công tác trọng tâm khác**

- Đánh giá phân tích và xem xét việc niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty trên thị trường chứng khoán khi có đủ điều kiện vào thời điểm thích hợp;

- Chủ động xây dựng và mở rộng mối quan hệ với cổ đông và các nhà đầu tư, nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động quan hệ cổ đông;



- Duy trì các kênh đối thoại mở và thực hiện công bố thông tin minh bạch, công khai và kịp thời cho cổ đông, các nhà đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng quy định pháp luật.
- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội và trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động năm 2015 và định hướng hoạt động năm 2016 của HĐQT Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP, xin trân trọng báo cáo ĐHCĐ.

07  
VN  
ING  
HON  
C

**PHỤ LỤC 4**

Kèm theo Tờ trình số 910/TCTHK-HĐQT ngày 09/5/2016

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP  
Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2015-2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP, các quy chế nội bộ của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (TCTHK) và các quy định của Pháp luật, căn cứ vào kết quả cuộc họp BKS ngày 25/03/2016. Ban Kiểm soát nhất trí thông qua báo cáo Hoạt động trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) với các nội dung như sau:

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Sau khi TCTHK chính thức chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần kể từ ngày 01/04/2015, Ban Kiểm soát của TCTHKVN-CTCP được bầu tại Đại Hội đồng Cổ đông 2015 ngày 12/03/2015, gồm 3 thành viên: 1 Trưởng ban và 2 thành viên. Các thành viên trong BKS được phân công nhiệm vụ cụ thể, tham gia đầy đủ các cuộc họp.

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tham gia các buổi họp của HĐQT	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lại Hữu Phước	Trưởng BKS	12/03/2015	15/20	Các buổi họp không tham gia do BKS thống nhất cử đại diện họp.
2	Ông Mai Hữu Thọ	TV BKS	12/03/2015	18/20	
3	Ông Hoàng Thanh Quý	TV BKS	12/03/2015	17/20	

Hoạt động của các thành viên BKS trong năm 2015 tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Các thành viên Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ và có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Tổng công ty và các cuộc họp giao ban hàng tháng của Tổng công ty.
- Giám sát, kiểm tra tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban giám đốc (BGĐ). Giám sát việc thực hiện



Nghị Quyết ĐHCĐ của HĐQT và BGD. Giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị Quyết HĐQT của BGD.

- Giám sát việc sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các Quy định nội bộ của TCTHK.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm; Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ và đánh giá, phân tích các chỉ số tài chính của TCTHK.
- Giám sát việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2015 và việc tổ chức đấu thầu lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho giai đoạn từ 2016 đến 2018.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tổng công ty theo các quy định của pháp luật.

## **II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT**

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất trong năm theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua các nghị quyết, quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và của Tổng công ty, đáp ứng và định hướng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến nhiều lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty. HĐQT thực hiện tốt việc tái cấu trúc, sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của TCTHK ổn định và phát triển bền vững.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của BGD trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. HĐQT đã định hướng và phối hợp với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Tổng công ty, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

## **III. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Giám đốc:**

BGD đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, điều hành linh hoạt và có nhiều giải pháp để khắc phục khó khăn, phản ứng nhanh nhạy với những thay đổi của môi trường kinh doanh, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 có hiệu quả cao và đem lại lợi ích cho cổ đông.

## **IV. Việc phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và cổ đông:**

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT và BGD để BKS thực hiện nhiệm vụ được giao. BKS được cung cấp kịp

thời, đầy đủ các thông tin tài liệu như nghị quyết, quyết định, quy chế quy trình nội bộ; được mời tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp quan trọng khác của TCTHK.

BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông liên quan đến hoạt động của TCTHK trong năm 2015.

## **V. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2015:**

### **1. Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp:**

Tổng công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC (“Thông tư 200”) ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 4 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015. Tuy nhiên, chính sách kế toán vẫn còn một số điểm khác biệt với Thông tư 200 như: ghi nhận doanh thu của chương trình khách hàng thường xuyên, phân loại ngắn hạn và dài hạn các khoản mục tồn kho, nguyên tắc ghi chép khoản phụ tùng thay thế đi kèm và áp dụng các loại tỷ giá hạch toán.

Việc thay đổi chính sách phân bổ chi phí bảo dưỡng, sửa chữa cối với thân máy bay, động cơ, càng trong năm đã được Tổng công ty cân đối trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm của Tổng công ty.

Ngày 22/12/2014, Bộ Tài chính có thông tư 202/2014/TT-BTC hướng dẫn hợp nhất báo cáo tài chính, thay thế cho thông tư 161/2007/TT-BTC ngày 31/12/2007. Tổng công ty đã ban hành QĐ 1931/QĐ-TCTHK-TCKT ngày 18/12/2015 quy định hợp nhất BCTC áp dụng cho TCT HKVN-CTCP, thay thế QĐ 2831/QĐ-TCTHK-TCKT ngày 30/12/2011. Trong đó, vẫn tiếp tục kế thừa một số quy định của QĐ 2831/QĐ-TCTHK-TCKT có khác biệt so với các quy định chung của nhà nước về hợp nhất BCTC đối với nội dung nguyên tắc loại trừ hoàn toàn các giao dịch nội bộ khi hợp nhất (sự khác biệt này đã được phản ánh khi TCT ban hành QĐ 2831/QĐ-TCTHK-TCKT đã được BTC chấp thuận tại CV17011/BTC-CĐKT ngày 14/12/2011).

### **2. Kết quả sản xuất kinh doanh**

Năm 2015, VNA phải đối mặt với không ít khó khăn do ảnh hưởng của biến động tỷ giá, chính sách thuế, phí của Nhà nước và các hạn chế về hạ tầng sân bay nội địa, nhưng nhờ sự nỗ lực của toàn hệ thống và chủ động triển khai nhiều giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh nên các chỉ tiêu TCT thực hiện trong 9 tháng cuối năm và cả năm đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức so với Kế hoạch kinh doanh năm 2015 đã được ĐHĐCD thông qua ngày 01/04/2015, đặc biệt chỉ tiêu về lợi nhuận năm đạt 157% so KH.

Phân phối lợi nhuận:

1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	45,583,466,878
2	Các khoản giảm trừ lợi nhuận (chi trả liên doanh A41)	7,549,348,762
3	Lợi nhuận dùng để phân phối (3=1-2)	38,034,118,116
3.2	Trích quỹ khen thưởng	13,141,983,091
3.3	Trích quỹ phúc lợi	5,632,278,467
3.4	Trích Quỹ thưởng Viên chức quản lý	242,797,500
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	19,017,059,058

Lợi nhuận sau thuế sẽ được phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### 3. Tình hình tài chính của TCTHK tại ngày 31/12/2015

Tại thời điểm 31/12/2015, Chỉ tiêu Tỷ trọng tài sản dài hạn/tổng tài sản của Công ty mẹ đạt 84,15% , Chỉ tiêu Tỷ trọng nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn đạt 14,98%. Chỉ tiêu này trong năm tới sẽ được cải thiện khi hoàn thành việc bán cổ phần cho cổ đông chiến lược và phát hành tăng vốn.

Đến cuối năm 2015, các hệ số nợ đều cao do nợ vay tiếp tục tăng trong khi vốn chủ sở hữu mặc dù đã được điều chỉnh tăng sau xử lý tài chính và bổ sung từ nguồn IPO nhưng vẫn chưa đáp ứng quy mô kinh doanh. Trong đó Hệ số nợ phải trả (không gồm công nợ thu bán)/Vốn chủ sở hữu đã tăng lên mức 5,68 lần. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, các hệ số thanh toán đều đang ở mức thấp.

Tổng công ty vẫn đang trong tình trạng sử dụng một phần vốn vay ngắn hạn để trang trải cho tài sản dài hạn. Tài sản dài hạn trong năm 2015 tăng trên 16.400 tỷ đồng được trang trải chủ yếu bằng nguồn vốn vay dài hạn trong năm tăng lên trên 14.600 tỷ đồng, vay ngắn hạn đến cuối năm tăng khoảng 2.900 tỷ đồng.

Nhìn chung, tình hình cân đối tài chính của Công ty mẹ đang được đảm bảo bằng nguồn tiền thu trước từ bán sản phẩm vận chuyển và nguồn vay ngân hàng.

### 4. Ý kiến của Kiểm toán độc lập trình bày trong báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của Tổng công ty hàng không Việt Nam-CTCP như sau:

#### *Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ*

Như trình bày tại Thuyết minh số 02 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, số liệu so sánh được trình bày trên bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ kèm theo là số liệu sau xử lý tài chính tại ngày 31 tháng 3 năm 2015. Tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, cơ quan có thẩm quyền chưa thực hiện quyết toán để xác định và phê duyệt số liệu bàn giao sang công ty



cổ phần. Do đó, chúng tôi chưa thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Như trình bày tại phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, Tổng Công ty đang ghi nhận toàn bộ doanh thu nhận trước đối với các chứng từ vận chuyển trong chương trình khách hàng thường xuyên (FFP) vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Chúng tôi không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán để xác định giá trị doanh thu nhận trước tương ứng với nghĩa vụ của kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 4 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

#### ***Ý kiến kiểm toán ngoại trừ***

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 4 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

#### **5. Kiến nghị của Ban Kiểm soát:**

Trên cơ sở ý kiến của kiểm toán độc lập và thẩm định của Ban Kiểm soát, đề nghị ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Tổng công ty.

Đề nghị Tổng công ty bám sát các nội dung nghị quyết của HĐQT chỉ đạo về nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty để có giải pháp kịp thời trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Đề nghị Tổng công ty sớm xây dựng và ban hành chế độ kế toán đặc thù cho vận tải hàng không trên cơ sở vận dụng Thông tư 200 và trình cấp có thẩm quyền chấp thuận ban hành.

Đối với vấn đề thuế tại Cam pu chia: đề nghị tiếp tục làm việc với cơ quan thuế của Cam pu chia về số thuế phải nộp cho các năm 2011 đến 2015 và xác định rõ phương pháp tính thuế từ năm 2016 trở đi.

Thực hiện các khuyến cáo của Kiểm toán độc lập trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của Tổng công ty HKVN – CTCP và thư quản lý của kiểm toán độc lập.



## VI. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2016

TT	Nội dung	Thời gian	Hình thức kiểm soát
1	Giám sát tình hình hoạt động SXKD.	Tháng	Giám sát thông qua báo cáo của TCTHK
2	Giám sát các hoạt động đầu tư của TCTHK.	Tháng	Giám sát thông qua báo cáo tài chính, báo cáo đầu tư, báo cáo giao ban của TCTHK.
3	Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT của TCTHK.	Tháng	Giám sát thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các Văn bản nội bộ của TCTHK
4	Thẩm định cáo báo tài chính, giám sát và đánh giá hoạt động kinh doanh.	Quý/Năm	Thẩm định thông qua báo cáo của công ty kiểm toán và báo cáo thẩm định của Ban Kiểm toán nội TCTHK.
5	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch SXKD của TCTHK.	Quý/Năm	Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của TCTHK.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

0010  
TỔN  
CÔNG  
NG KHON  
CT  
DNG BIÊ



**PHỤ LỤC 5**

*Kèm theo Tờ trình số 910/TCTHK-HĐQT ngày 09/5/2016*

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 09 tháng cuối năm 2015 và phương án phân phối lợi nhuận của Công ty mẹ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

*Căn cứ Luật kế toán Việt Nam;*

*Căn cứ vào Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 12/3/2015 (Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD);*

*Căn cứ Quyết định số 13B/QĐ-HĐQT-TCTHK ngày 02 tháng 04 năm 2015 về việc ban hành Quy chế tạm thời về Quản lý tài chính của Tổng công ty HKVN - CTCP;*

Hội đồng quản trị Tổng công ty HKVN-CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua Báo cáo tài chính riêng (Công ty mẹ), Báo cáo tài chính hợp nhất 09 tháng cuối năm 2015 và phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Mẹ 9 tháng cuối năm như sau:

I - Báo cáo tài chính riêng (Công ty mẹ), Báo cáo tài chính hợp nhất 09 tháng cuối năm 2015 đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán, được Ban kiểm soát Tổng công ty kiểm tra, thẩm định và được công bố thông tin công khai theo quy định. Báo cáo tài chính 09 tháng cuối năm 2015 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 09 tháng cuối năm 2015
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 09 tháng cuối năm 2015
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính 09 tháng cuối năm 2015

Chi tiết Báo cáo tài chính 09 tháng cuối năm 2015 đã được kiểm toán của Tổng công ty HKVN-CTCP được gửi kèm theo tài liệu ĐHĐCD thường niên năm 2016 và được công bố công khai trên website của Tổng công ty ([www.vietnamairlines.com](http://www.vietnamairlines.com)).



Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính 09 tháng cuối năm 2015 đã được kiểm toán:

CHỈ TIÊU	<i>DVT: VNĐ</i>	
	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
<b>I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2015)</b>		
<b>A. Tổng cộng tài sản</b>	83.538.229.781.551	89.181.673.580.027
1. Tài sản ngắn hạn	13.228.638.371.099	19.256.814.319.168
2. Tài sản dài hạn	70.309.591.410.452	69.924.859.260.859
<b>B. Tổng cộng nguồn vốn</b>	83.538.229.781.551	89.181.673.580.027
1. Nợ phải trả	70.993.697.166.953	77.039.282.058.727
2. Vốn chủ sở hữu	12.544.532.614.598	12.142.391.521.300
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	11.198.648.400.000	11.198.648.400.000
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	240.761.346.819	65.279.379.622
<b>II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (09 tháng cuối năm 2015)</b>		
Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	39.654.722.012.631	49.145.973.012.992
Giá vốn hàng bán	34.695.989.858.010	42.579.402.965.736
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	4.958.732.154.621	6.566.570.047.256
Doanh thu hoạt động tài chính	1.285.657.216.521	1.154.249.065.279
Chi phí tài chính	3.440.526.413.047	3.682.077.770.778
Phân lãi/(lỗ) trong công ty liên kết		60.817.209.667
Chi phí bán hàng	2.747.048.404.695	3.053.575.469.146
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.012.610.705.190	1.492.881.894.247
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(955.796.151.790)	(446.898.811.969)
Lợi nhuận khác	1.006.195.522.247	1.172.401.876.358
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50.399.370.458	725.503.064.389
Chi phí thuế TNDN	4.815.903.580	245.081.246.765
Lợi nhuận sau thuế TNDN	45.583.466.878	480.421.817.624
Trong đó:		
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	45.583.466.878	306.316.559.618
- Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		174.105.258.006
<b>III. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (09 tháng cuối năm 2015)</b>		
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	4.442.667.086.924	6.606.118.942.612
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(18.864.521.540.002)	(19.708.250.812.179)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	15.771.707.214.405	14.263.649.419.244
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	1.349.852.761.327	1.161.517.549.677
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	705.138.075.454	3.410.962.685.512
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	1.071.055.698	1.343.001.230
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	2.056.061.892.479	4.573.823.236.419

**II. Phương án Phân phối lợi nhuận của công ty mẹ**

- Tổng kết quả kinh doanh 09 tháng cuối năm đạt **45.583.466.878 đ**

- Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

*DVT: VNĐ*

<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>45.583.466.878</b>
2	Các khoản giảm trừ lợi nhuận (chi trả hợp tác liên doanh )	7.549.348.762
3	Lợi nhuận dùng để phân phối (3=1-2)	38.034.118.116
3.1	Trích quỹ khen thưởng	13.141.983.091
3.2	Trích quỹ phúc lợi	5.632.278.467
3.3	Trích Quỹ thưởng Viên chức quản lý	242.797.500
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>19.017.059.058</b>

Xin trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

**PHỤ LỤC 6**

*Kèm theo Tờ trình số 910/TCTHK-HĐQT ngày 09/5/2016*

**Tờ trình thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao đối với thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2015 và kế hoạch tiền lương, thù lao 2016**

---

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/3/2015; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo thực hiện năm 2015 và kế hoạch năm 2016 về tiền lương, thù lao đối với thành viên HĐQT (bao gồm cả Tổng giám đốc kiêm thành viên HĐQT), Ban Kiểm soát như sau:

**I. Thực hiện năm 2015 (Từ 01/4/2015 đến 31/12/2015)**

*Căn cứ:*

- Kế hoạch SXKD năm 2016 và kết quả SXKD năm 2016 của TCTy;
  - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của TCTy HKVN – CTCP số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/3/2015;
  - Mức lương, thù lao và thời gian hoạt động thực tế của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát Tổng công ty HKVN – CTCP từ 01/4/2015 đến 31/12/2015;
- Quỹ tiền lương, thù lao năm 2015 của thành viên HĐQT và BKS như sau:
- Quỹ tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách (04 người, thời gian hoạt động 09 tháng): 1.660.500 nghìn đồng.
  - Thù lao HĐQT và KSV kiêm nhiệm (04 người, thời gian hoạt động 09 tháng): 281.880 nghìn đồng.

**II. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2016**

**1. Cơ sở xác định**

- Dự thảo Nghị định quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước
- Kế hoạch năm 2016 của Tổng công ty HKVN-CTCP

**2. Đối tượng xác định năm 2016**

Căn cứ số lượng dự kiến thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát của Tổng công ty năm 2016:

10:  
ÔN  
NG  
ÔNG  
CTCI  
/EN-

- Thành viên HĐQT: 05 người (Sau khi hoàn tất bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược thì số lượng thành viên HĐQT dự kiến là 07 người). Việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT sẽ căn cứ vào số lượng thành viên HĐQT thực tế tại từng thời điểm.

- Thành viên Ban Kiểm soát: 03 người (kiêm nhiệm)

### **3. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2016 của HĐQT, Ban Kiểm soát**

- Tổng quỹ : 7.402,6 triệu đồng, trong đó:

+ Quỹ tiền lương : 6.366 triệu đồng

+ Quỹ thù lao : 1.036,6 triệu đồng

### **4. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016 của HĐQT, BKS**

a. Hiện nay, Nhà nước chưa ban hành Nghị định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong các công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước. Vì vậy, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

- Trường hợp Tổng công ty hoàn thành kế hoạch SXKD, quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016 xác định bằng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2016.

- Trường hợp Tổng công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD, quỹ tiền lương, thù lao thực hiện được xác định tăng thêm theo nguyên tắc: Cứ 1% lợi nhuận vượt thì tính thêm 1% tiền lương, thù lao nhưng tối đa không quá 20% quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch.

b. Khi Nhà nước ban hành Nghị định mới, HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định điều chỉnh (nếu có) quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch và phương pháp xác định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện căn cứ vào quy định của Nhà nước, quy mô Tổng công ty, kế hoạch và kết quả SXKD năm 2016 của Tổng ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

518  
; CY  
T N  
I.P.W

**PHỤ LỤC 7**

Kèm theo Tờ trình số 910/TCTHK-HDQT ngày 09/5/2016

**Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2016-2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 12/3/2015;

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và soát xét báo cáo tài chính định kỳ cho giai đoạn từ 2016 đến 2018 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP, bao gồm các Công ty kiểm toán như sau:

STT	Tên công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3	Công ty TNHH KPMG Việt Nam
4	Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam

**Đề xuất của Ban kiểm soát.**

Ban Kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP quyết định:

1. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nằm trong danh sách 04 công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP giai đoạn 2016-2018;

2. Mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan đến thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất giai đoạn 2016-2018 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.

Trân trọng!

